

Số: /QĐ-SYT

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 25 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược, Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 14 năm 2023

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06/4/2016;

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế Quy định Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BYT ngày 22/6/2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế Quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10/5/2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BYT ngày 03/5/2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc độc và nguyên liệu độc làm thuốc;

Căn cứ Quyết định số 1451/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ hồ sơ đánh giá Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Theo đề nghị của Đoàn đánh giá việc đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 14 năm 2023 cho 07 cơ sở theo danh sách gửi kèm Quyết định.

Điều 2. Các cơ sở kinh doanh dược có tên tại Điều 1 phải thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Luật Dược và các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Phòng Nghiệp vụ, Thanh tra Sở Y tế, Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các PGĐ SYT;
- Cục Quản lý thị trường;
- Bộ phận CNTT (đăng Website SYT);
- Lưu: VT, NV.

GIÁM ĐỐC

Phạm Minh An

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH CƠ SỞ KINH DOANH ĐƯỢC
ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC,
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẠT THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC,
ĐỢT 14 NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày 25/5/2023 của Sở Y tế)

Stt	Họ và tên	Năm sinh	TĐCM	Số CCHND	Ngày cấp CCHND	Số GCN ĐKKDD	Ngày cấp GCNĐKKDD	Số GCN GPP	Ngày cấp GCN GPP	Loại hình	Tên cơ sở	Địa chỉ kinh doanh	Hiệu lực của GPP	Ghi chú	
1	Huỳnh Thị Hiệp	21/10/1983	DS	2141/CCHN-D-SYT-BRVT	11/5/2022	2133	25/5/2023	1978	25/5/2023	NT	Huỳnh Hiệp	Tổ 6, thôn Tân Xuân, xã Bàu Chanh	Châu Đức	24/5/2026	
2	Phạm Ngọc Khỏe	12/02/1992	DSTC	2174/CCHN-D-SYT-BRVT	20/6/2022	1526	29/7/2022	1371	25/5/2023	QT	Minh Châu	03 tổ 1, khu phố Hòa Hội, thị trấn Đất Đỏ	Đất Đỏ	24/5/2026	
3	Nguyễn Thị Mỹ Ngọc	18/3/1990	DSTC	5911/CCHN-D-SYT-HCM	27/5/2020	2134	25/5/2023	1979	25/5/2023	QT	Minh Châu	Số A47, tổ 8, ấp Phước Thẳng, xã Phước Tinh	Long Điền	24/5/2026	
4	Cao Thảo Nguyên	27/10/1990	DS	2299/CCHN-D-SYT-BRVT	09/3/2023	2135	25/5/2023	1980	25/5/2023	NT	Hồng Phát	Số 281 Võ Thị Sáu, phường Long Toàn	Bà Rịa	24/5/2026	
5	Hồ Thị Thanh Nhân	03/6/1995	DS	2127/CCHN-D-SYT-BRVT	12/4/2022	2136	25/5/2023	1981	25/5/2023	NT	Long Châu 1269	Số 82, đường Ven Biển, ấp Thanh Bình 2, xã Bình Châu	Xuyên Mộc	24/5/2026	
6	Lê Cúc Phương	12/5/1994	DS	1896/CCHN-D-SYT-BRVT	21/02/2020	1525	29/5/2020	1370	25/5/2023	NT	Tiến Đạt	Số 111 Nguyễn Thanh Đăng, phường Phước Hiệp	Bà Rịa	24/5/2026	
7	Hà Thị Bảo Uyên	24/9/1998	DSCĐ	6184/CCHN-D-SYT-ĐNAI	25/4/2022	2137	25/5/2023	1982	25/5/2023	QT	Bảo Uyên	Tổ 2, ấp 2, xã Hòa Bình	Xuyên Mộc	24/5/2026	
Tổng cộng:		07 cơ sở													

Ghi chú:

- DS: Dược sĩ; DSCĐ: Dược sĩ cao đẳng; DSTC: Dược sĩ trung cấp; NT: Nhà thuốc; QT: Quầy thuốc.

- Phạm vi kinh doanh:

+ NT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ QT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn; không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ NT Long Châu 1269: Mua và bán lẻ thuốc, bao gồm thuốc bảo quản ở điều kiện 2^o C-8^o C; thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hương thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc và thuốc có dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; trừ vắc xin.